

Số 18 - KH/ĐU

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TẬP ĐOÀN
thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026
của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về Phát triển văn hóa Việt Nam (Nghị quyết số 80-NQ/TW), Kế hoạch hành động số 23-KH/ĐUBTC ngày 27/3/2026 của Đảng ủy Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Tập đoàn) lần thứ IV, Chiến lược phát triển Tập đoàn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quán triệt Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng và các quy định của Bộ Chính trị¹; Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt nhận thức về vai trò, tầm vóc của Petrovietnam theo đánh giá của Tổng Bí thư Tô Lâm là: “*Tiên phong – Vượt trội – Bền vững – Toàn cầu*”, làm kim chỉ nam cho nâng tầm văn hóa và quản trị thương hiệu trong giai đoạn mới. Với phương châm “Petrovietnam: Một đội ngũ – Một mục tiêu”, phấn đấu đến năm 2030 trở thành 1 trong 10 doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á và 1 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới (Fortune Global 500).

2. Nâng tầm văn hoá Petrovietnam trở thành động lực trực tiếp, lợi thế cạnh tranh, là “trụ cột” quản trị và “hệ điều hành” trong chiến lược phát triển bền vững Tập đoàn, trên cơ sở kế thừa thành quả tái tạo văn hóa Petrovietnam.

3. Phát triển thương hiệu Petrovietnam trở thành thương hiệu quốc tế. Truyền thông cần đóng vai trò dẫn dắt, góp phần định hướng dư luận, là công cụ thúc đẩy nâng cao giá trị, lan tỏa văn hóa và thương hiệu Petrovietnam. Định hình vai trò, vị thế của Petrovietnam trong thực hiện trách nhiệm xã hội; tiệm cận các chuẩn mực quốc tế về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) và các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị (ESG).

¹ Và Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; tiếp tục thực hiện các văn bản của Ban Thường vụ/Đảng ủy Tập đoàn: Nghị quyết số 281-NQ/ĐU ngày 15/5/2019 về công tác Truyền thông và Văn hoá doanh nghiệp; Kết luận số 234-KL/ĐU ngày 18/8/2022 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 281-NQ/ĐU; Kế hoạch số 407-KH/ĐU ngày 26/6/2023 về Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng về xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười một Ban Chấp hành Đảng bộ Khối DNTW khóa III; Chỉ thị số 738-CT/ĐU ngày 28/3/2024 về việc Thúc đẩy các giải pháp thấm sâu, nâng tầm Văn hóa Petrovietnam.

4. Cả hệ thống chính trị triển khai kế hoạch này gắn với công tác xây dựng văn hóa Đảng, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả phù hợp Chiến lược phát triển của Tập đoàn, gắn chặt với nguyên tắc quản trị doanh nghiệp của OECD. Đảm bảo 100% cán bộ, đảng viên, người lao động được quán triệt, tiếp nhận, chủ động phát huy vai trò chủ thể kiến tạo.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng tầm văn hóa Petrovietnam

- Nâng tầm văn hóa bắt đầu từ thiết lập chuẩn mực đạo đức cách mạng, sự tiên phong, gương mẫu, liêm chính, kỷ luật của cán bộ, đảng viên; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Lấy người lao động Petrovietnam làm trung tâm, người đứng đầu làm hạt nhân nêu gương. Chuyển hoá các giá trị văn hoá thấm sâu vào mọi hoạt động, hành vi cụ thể, phong cách làm việc, kỷ luật lao động và hiệu quả thực tiễn; đồng thời làm sâu sắc, lan toả hệ giá trị cốt lõi “*Khát vọng – Trí tuệ – Chuyên nghiệp – Nghĩa tình*”; cập nhật các giá trị văn hóa thời đại trong quá trình hội nhập, phát triển.

- Cụ thể hóa các giá trị văn hóa thành chuẩn mực hành vi, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong cán bộ, đảng viên, người lao động. Bồi đắp văn hóa nền tảng, làm giàu văn hóa bản sắc; chú trọng củng cố văn hóa lãnh đạo, văn hóa nêu gương, văn hóa quản trị biến động, văn hóa số, văn hóa phối hợp trong thực thi nhiệm vụ, văn hóa biết ơn, trọng nghĩa tình;... tạo dựng môi trường làm việc hiệu quả, gắn kết, minh bạch, kỷ cương và củng cố niềm tự hào là người lao động Petrovietnam; kiên quyết chống những biểu hiện tiêu cực, loại bỏ những yếu tố xấu, độc, không phù hợp.

- Cập nhật, chuẩn hóa, đồng bộ sổ tay/tài liệu văn hóa Petrovietnam, hệ thống văn bản quản trị nội bộ. Xây dựng Bộ chỉ số KPI về văn hóa doanh nghiệp làm cơ sở phục vụ công tác quản trị, thực thi văn hóa.

- Chủ động cập nhật, tiệm cận và hội nhập với hệ giá trị văn hóa kinh doanh, phù hợp với thông lệ trong nước và quốc tế. Hưởng ứng triển khai, đạt chuẩn giá trị Văn hóa kinh doanh Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

- Bảo tồn và phát huy các thiết chế văn hóa: chỉnh trang, tạo dựng, khai thác, vận hành và sử dụng hiệu quả các tài sản văn hóa của Tập đoàn và đơn vị theo hướng tiếp cận đồng đẳng người lao động và xã hội. Chuẩn hóa và số hóa, lan tỏa giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, các ấn phẩm, tác phẩm nghệ thuật. Xây dựng bảo tàng số, cơ sở dữ liệu tri thức Petrovietnam.

- Xây dựng hệ sinh thái văn hóa toàn diện, thống nhất, liên kết trong toàn Tập đoàn. Hình thành các “Đại sứ văn hóa”, phát triển các mô hình ưu việt, nhân rộng các điển hình tích cực trong triển khai, thực thi văn hóa.

- Tiên phong trong kiến tạo, dẫn dắt và lan tỏa các chuẩn mực, giá trị văn hóa quốc gia, văn hóa kinh doanh, hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu văn hóa nhân loại góp phần gia tăng sức mạnh mềm văn hóa quốc gia.

- Đồng hành trong bảo tồn, phát huy, kiến tạo các di sản/sản phẩm/sự kiện văn hóa mang tầm quốc gia.

*** Chỉ tiêu cụ thể:**

- Đến hết 2026: đổi mới mô hình quản trị, tiệm cận theo nguyên tắc của OECD.
- Đến năm 2030: phấn đấu 90% đơn vị trực thuộc đạt chuẩn Văn hóa kinh doanh Việt Nam.

2. Quản trị thương hiệu Petrovietnam

- Thống nhất nhận thức và quản trị chặt chẽ từ Tập đoàn đến các đơn vị, bảo đảm tính nhất quán trong nhận diện, ứng dụng và quảng bá thương hiệu Petrovietnam.
- Cập nhật, hoàn thiện cấu trúc thương hiệu, hệ thống nhận diện thương hiệu, quy chế quản lý, bảo vệ thương hiệu; cơ chế kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm những vi phạm làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của Petrovietnam.
- Xây dựng bộ công cụ đo lường giá trị/sức mạnh thương hiệu, phục vụ công tác quản trị thương hiệu. Hình thành bản đồ số về độ phủ sóng thương hiệu Petrovietnam trong nước và quốc tế.
- Tổ chức các hoạt động/giải thưởng quy mô quốc gia/quốc tế gắn liền với thương hiệu Petrovietnam. Tham gia các chương trình/giải thưởng lớn về đánh giá thương hiệu của Việt Nam và quốc tế.

*** Chỉ tiêu cụ thể:**

- 100% đơn vị trong Tập đoàn thực hiện đúng quy định hệ thống nhận diện thương hiệu, thống nhất hình ảnh “Petrovietnam: Một đội ngũ - Một mục tiêu”.
- Phấn đấu đến năm 2030, giá trị thương hiệu Petrovietnam tăng dần qua từng năm và tăng gấp 1,5 lần so với năm 2024 (tương đương 2 tỷ USD).

3. Trách nhiệm xã hội

- Ban hành khung định hướng và quy trình quản trị công tác an sinh xã hội trong toàn Tập đoàn (trong đó xác định rõ: nguyên tắc lựa chọn chương trình/dự án, tiêu chí thẩm định, cơ chế phê duyệt, phối hợp, kiểm tra, nghiệm thu, đánh giá hiệu quả,...).
- Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống theo dõi, đánh giá hiệu quả các chương trình/dự án an sinh xã hội, hoạt động xã hội. Chuẩn hóa nhận diện và thông điệp thương hiệu các chương trình/dự án cấp Tập đoàn.
- Thực hiện trách nhiệm xã hội gắn với chăm lo người lao động; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh công tác bình đẳng giới, hoạt động Vì sự tiến bộ phụ nữ; quan tâm chăm lo cán bộ hưu trí.
- Lan tỏa giá trị “Nghĩa tình Petrovietnam” và sứ mệnh góp phần kiến tạo giá trị quốc gia thông qua triển khai/tham gia các chương trình/dự án cộng đồng ở phạm vi quốc gia/quốc tế (lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường sinh thái,...).

*** Chỉ tiêu cụ thể: đến năm 2030**

- Duy trì đầu tư trung bình 1.000 tỷ đồng/năm cho công tác an sinh xã hội.



- Xây dựng 2-3 chương trình/dự án thực hiện trách nhiệm xã hội mang thương hiệu Petrovietnam.

4. Công tác truyền thông

- Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ truyền thông nội bộ, truyền thông công chúng, truyền thông quốc tế, truyền thông quan hệ cổ đông (đối với công ty cổ phần). Thông qua công tác truyền thông, hoạt động marketing và quảng bá thương hiệu tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) của Petrovietnam.

- Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, khách quan, không để chậm, muộn, thiếu thông tin. Gắn truyền thông nội bộ với xây dựng văn hóa doanh nghiệp từ đó truyền thông có chiều sâu; đặc biệt là các gương điển hình trong lao động, sáng tạo. Chú trọng phân tích tình hình, kết quả SXKD để truyền thông công chúng, qua đó tạo niềm tin, niềm tự hào góp phần phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị toàn Tập đoàn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu trong quản trị thông tin và truyền thông nội bộ; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu nội dung dùng chung, thư viện số, dashboard theo dõi hiệu quả truyền thông và các công cụ hỗ trợ dự báo, cảnh báo sớm.

- Thống nhất nguồn lực truyền thông, nâng cao chất lượng các công cụ quản trị truyền thông trong toàn Tập đoàn. Rà soát, sắp xếp lại hệ thống các kênh thông tin nội bộ như website, cổng thông tin điện tử theo hướng đồng bộ, chất lượng, hiệu quả, phục vụ tốt công tác quản trị và điều hành.

- Thực hiện đúng quy định của nhà nước, quy chế của Tập đoàn về bảo mật, phát ngôn và cung cấp thông tin; các quy định, quy chế về công tác quản lý cán bộ, đảng viên khi tham gia mạng xã hội, các nền tảng số. Truyền thông trực tiếp tới người lao động đảm bảo định hướng, tạo sự thấu hiểu và nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo điều hành, giải quyết công việc tại Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong quá trình xử lý các khó khăn, tồn tại, sự việc có liên quan đến Tập đoàn và các đơn vị thành viên; nắm bắt thông tin kịp thời để xử lý truyền thông. Khai thác triệt để tính năng tương tác của mạng xã hội, các công cụ truyền thông, thiết bị kỹ thuật số để nắm bắt, xử lý thông tin. Duy trì rà soát, phát hiện sớm thông tin bất lợi, tác động xấu đến hình ảnh, uy tín, hoạt động của Tập đoàn, các đơn vị; phối hợp cả hệ thống xử lý khi có sự cố, khủng hoảng truyền thông. củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động nắm bắt tư tưởng của hệ thống cộng tác viên dư luận xã hội. Lập các nhóm (mạng xã hội) cán bộ, cộng tác viên để kịp thời cung cấp, nắm bắt, xử lý thông tin, nhất là các sự cố, khủng hoảng truyền thông.

- Tuyên truyền về lịch sử, truyền thống, vai trò, vị trí, đóng góp của Tập đoàn đối với đất nước và đặc thù hoạt động của Petrovietnam. Tập trung định vị Petrovietnam là Tập đoàn giữ vai trò trụ cột trong bảo đảm an ninh năng lượng, phát triển công nghiệp nền tảng, thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển dịch xanh và đóng góp xã hội.

- Chuẩn hóa việc tài trợ, quảng bá tại các sự kiện lớn; đẩy mạnh truyền thông trên các kênh truyền hình, mạng xã hội, xây dựng những thông điệp ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thể hiện; phát triển truyền thông đa phương tiện trên nền tảng kỹ thuật số, hình ảnh, video, âm nhạc, đồ họa,... tăng cường tương tác trên các trang mạng xã hội.

- Chủ động hợp tác, tăng cường thông tin, quảng bá thương hiệu và hình ảnh của Tập đoàn đến các đối tác nước ngoài cũng như các tổ chức nước ngoài quan tâm tới việc hợp tác với Tập đoàn.

*** Chỉ tiêu cụ thể:**

-100% đơn vị chủ động quản lý thông tin, chuẩn hóa công cụ truyền thông và phối hợp xử lý thông tin theo quy định của Tập đoàn.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn chỉ đạo triển khai Kế hoạch này, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách các lĩnh vực, đơn vị, đoàn thể chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện trong toàn Tập đoàn. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ nâng tầm văn hóa và quản trị thương hiệu Petrovietnam vào nghị quyết, chương trình công tác hằng năm của Đảng ủy Tập đoàn và các cấp ủy, đơn vị, đoàn thể thuộc Tập đoàn.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo, tổ triển khai nâng tầm văn hóa và quản trị thương hiệu Petrovietnam theo hướng tinh gọn, thực chất.

2. Giao Hội đồng Thành viên Tập đoàn ban hành và quản trị chiến lược “Nâng tầm văn hóa và Quản trị thương hiệu Petrovietnam” (hoàn thành quý II/2026). Chỉ đạo thiết kế hệ thống tổ chức đồng bộ để triển khai nhiệm vụ quan trọng này.

3. Giao Tổng Giám đốc Tập đoàn ban hành các Đề án thành phần theo Chiến lược “Nâng tầm văn hóa và Quản trị thương hiệu Petrovietnam” (chậm nhất 15 ngày sau khi Hội đồng Thành viên Tập đoàn ban hành chiến lược). Bảo đảm nguồn lực cần thiết (nhân sự, kinh phí) để triển khai thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo & Dân vận (Ban TG&DV) Đảng ủy phối hợp Ban Truyền thông & Văn hóa doanh nghiệp (Ban TT&VHDN) Tập đoàn là đầu mối chủ trì tham mưu hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch trong toàn Tập đoàn. Xây dựng tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện; đề xuất khen thưởng, phê bình báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các ban/văn phòng Đảng ủy Tập đoàn và Tập đoàn phối hợp với ban đầu mối tham mưu xây dựng kế hoạch, cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

6. Các cấp ủy, đoàn thể trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại các đơn vị: Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng và triển khai kế hoạch phù hợp (hoàn thành trong Quý II/2026). Thống nhất bộ máy, đầu mối triển khai, đảm bảo nguồn lực (nhân lực, thời gian, tài chính) thực hiện. Tạo sự liên kết chặt chẽ giữa đội ngũ làm công tác tuyên giáo, dân vận của Đảng/đoàn thể với cán bộ truyền thông, văn hóa doanh nghiệp và an sinh xã hội của đơn vị. Người đứng đầu chịu trách nhiệm



trực tiếp về kết quả thực hiện; phân công rõ trách nhiệm cho từng tập thể, cá nhân. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Định kỳ 6 tháng và hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ/Đảng ủy Tập đoàn (qua Ban TG&DV và Ban TT&VHDN).

Nơi nhận:

- ĐUBTC (để b/c),
- Ban TGDV ĐUBTC (để b/c),
- Các đ/c UVBCH ĐB, TV.HĐTV, TGD và các P.TGD Tập đoàn (e-copy),
- CĐ, ĐTN, Hội CCB TĐ (e-copy),
- Các cấp ủy trực thuộc (e-copy),
- Các Ban/VP ĐUTĐ và TĐ (e-copy),
- Người đại diện PV TĐ tại các đ/vị (e-copy),
- Lưu VP/BanTGDV ĐU.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Lê Ngọc Sơn

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN
(Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW)

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
I	Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính		Bản cứng
II	Ban Tuyên giáo Dân vận Đảng ủy Bộ Tài chính		Bản cứng
III	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn		E-copy
1	1 Lê Ngọc Sơn	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn	CT HĐTV
2	2 Trần Quang Dũng	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Tập đoàn	PBTTT
3	3 Nguyễn Văn Mậu	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn, Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn	TV HĐTV
4	4 Trần Bình Minh	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn, Thành viên Hội đồng Thành viên Tập đoàn	TV HĐTV
5	5 Bùi Minh Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên Hội đồng Thành viên Tập đoàn	TV HĐTV
6	6 Lê Xuân Huyền	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành Tập đoàn	PTGD
7	7 Dương Mạnh Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn	PTGD
8	8 Đỗ Chí Thanh	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn	PTGD
9	9 Lê Mạnh Cường	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn	PTGD
10	10 Phạm Quang Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ, Chánh Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn	PVN
11	11 Phạm Tuấn Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn	TV HĐTV
12	12 Trần Hồng Nam	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn	TV HĐTV
13	13 Phan Từ Giang	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn	PTGD
14	14 Đặng Thị Hà Châu	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn	Petrovietnam
15	15 Lê Anh Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Phó Trưởng Ban Phụ trách Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Tập đoàn	Petrovietnam
16	16 Nguyễn Thị Hoa	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn	Petrovietnam
17	17 Bùi Quốc Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Phó trưởng Ban phụ trách Ban Tổ chức Đảng ủy, Trưởng ban Quản trị nguồn nhân lực Tập đoàn	Petrovietnam
18	18 Ngô Mai Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Trưởng Ban Chiến lược Tập đoàn	Petrovietnam
19	19 Mai Văn Cảnh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Trưởng ban Kinh tế Đầu tư Tập đoàn	Petrovietnam
20	20 Vũ Đào Minh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Trưởng Ban Thăm dò - Khai thác Dầu khí Tập đoàn	Petrovietnam
21	21 Trịnh Việt Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Trưởng ban Quản lý Hợp đồng và phát triển dự án E&P Tập đoàn	Petrovietnam
22	22 Nguyễn Mạnh Kha	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Chủ tịch Công đoàn Petrovietnam	Petrovietnam
23	23 Trương Quốc Lâm	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí	PVEP
24	24 Phan Anh Minh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Bí thư Đảng ủy Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo, Viện trưởng Viện Dầu khí Việt Nam	VPI
25	25 Hoàng Văn Quang	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	PVPower
IV	Các ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy Tập đoàn		E-copy
26	1	Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn	Petrovietnam
27	2	Ban Tổ chức Đảng ủy	Petrovietnam
28	3	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy	Petrovietnam
29	4	Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Petrovietnam
V	Các ban/Văn phòng Tập đoàn		E-copy
30	1	Văn phòng Tập đoàn	Petrovietnam
31	2	Ban Quản trị Nguồn nhân lực	Petrovietnam
32	3	Ban Tổng hợp	Petrovietnam
33	4	Ban Chiến lược	Petrovietnam

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
34	5		Ban Tài chính - Kế toán	Petrovietnam
35	6		Ban Kinh tế - Đầu tư	Petrovietnam
36	7		Ban Khoa học Công nghệ & Chuyển đổi số	Petrovietnam
37	8		Ban Quản trị rủi ro & Giám sát tuân thủ	Petrovietnam
38	9		Ban Pháp chế & Quản lý đấu thầu	Petrovietnam
39	10		Ban An toàn môi trường & Phát triển bền vững	Petrovietnam
40	11		Ban Điện và Năng lượng tái tạo	Petrovietnam
41	12		Ban Truyền thông & Văn hóa doanh nghiệp	Petrovietnam
42	13		Ban Thương mại Dịch vụ	Petrovietnam
43	14		Ban Quản lý hợp đồng & Phát triển dự án E&P	Petrovietnam
44	15		Ban Kiểm soát nội bộ	Petrovietnam
45	16		Ban Công nghiệp khí và Lọc hóa dầu	Petrovietnam
46	17		Ban Thăm dò - Khai thác Dầu khí	Petrovietnam
47	18		Ban Chuẩn bị Đầu tư Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2	Petrovietnam
VI		Các đoàn thể chính trị - xã hội Tập đoàn		E-copy
48	1		Công đoàn Petrovietnam	Petrovietnam
49	2		Đoàn Thanh niên Tập đoàn	Petrovietnam
50	3		Hội Cựu chiến binh Tập đoàn	Petrovietnam
VII		Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ Tập đoàn		E-copy
51	1		Đảng bộ Bộ máy Quản lý và Điều hành Petrovietnam	
52	2		Đảng bộ Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí	PVEP
53	3		Đảng bộ Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	PVPower
54	4		Đảng bộ Công ty Cổ phần PVI	PVI
55	5		Đảng bộ Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí –CTCP	PVChem
56	6		Chi bộ Chi nhánh Phân phối sản phẩm Lọc dầu Nghi Sơn	PVNDB
57	7		Đảng bộ Chi nhánh Phát điện Dầu khí	PVPGGB
58	8		Đảng bộ Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo	
VIII		Các doanh nghiệp do PVN đầu tư vốn và các đơn vị trực thuộc PVN		E-copy
59	1		Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí	PVEP
60	2		Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	PVPower
61	3		Công ty Cổ phần PVI	PVI
62	4		Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí –CTCP	PVChem
63	5		Chi nhánh Phân phối sản phẩm Lọc dầu Nghi Sơn	PVNDB
64	6		Chi nhánh Phát điện Dầu khí	PVPGGB
65	7		Đảng bộ Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo	
66	8		Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro	VSP
67	9		Tổng công ty Khí Việt Nam	PGAS
68	10		Công ty CP Hoá dầu và Xơ sợi Việt Nam	VNPOLY
69	11		Tổng Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	PVCFC
70	12		Ban QLDA Điện lực Dầu khí Thái Bình 2	TB2PP
71	13		Ban Quản lý Dự án Điện lực Dầu khí Long Phú 1	LP1PP
72	14		Công ty Điều hành Đường ống Tây Nam	SWPOC
73	15		Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	PVD
74	16		Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	PVTrans
75	17		Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	PTSC
76	18		Công ty Điều hành Dầu khí Biển Đông	BDPOC
77	19		Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc	PQPOC
78	21		Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP	PVOil
79	22		Tổng công ty Phân bón và Hoá chất Dầu khí	PVFCCo
80	23		Ban Quản lý Dự án Chuyên ngành điện	PVPMB
81	24		Trường Cao Đẳng Dầu khí	PVCollege
82	25		Trường Đại học Dầu khí	PVU
83	26		Viện Dầu khí Việt Nam	VPI
84	27		Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	Petrocons
85	28		Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam	Pvcombank
86	29		Công ty Cổ phần Lọc hoá Dầu Bình Sơn	BSR
87	30		Tổng công ty Bảo Dưỡng - Sửa chữa Công trình Dầu khí - CTCP	PVMR
88	31		Công ty TNHH ITV Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí	PVSM
89	32		Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí	PVE